TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 156/2024/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 228/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Trần Minh T, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Trần Minh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Nguyễn Ngân A, sinh ngày 17/9/2021 (anh T đang nuôi con). Anh T không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Thanh N có quyền đến thăm nom con, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Trần Minh T trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện chịu 150.000 đồng án

phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nguyễn Thị Thanh N đã nộp ngày 05/7/2024 theo biên lai số 0013409 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C sẽ được chuyển một phần sang tiền án phí chị N phải nộp. Chị Nguyễn Thị Thanh N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện C;
- UBND xã A (CNKH số: 61/2020);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Thị Thiêm